

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ
THAO
Số: 05/2007/TT-UBTDTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2007

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP
ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết
và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao**

*Căn cứ Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thể dục, thể thao;
Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể
thao.
Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số
112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thể dục, thể thao (Nghị định số
112/2007/NĐ-CP) như sau:*

I. VỀ CỘNG TÁC VIÊN THỂ DỤC, THỂ THAO

1. Trình độ chuyên môn của cộng tác viên thể dục, thể thao được xác định căn cứ vào một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Là huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao hoặc vận động viên có đẳng cấp từ cấp II trở lên;
- Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục thể thao từ bậc trung cấp trở lên;
- Có giấy chứng nhận chuyên môn do Liên đoàn thể thao quốc gia, Liên đoàn thể thao quốc tế tương ứng cấp.

- Có giấy chứng nhận được đào tạo chuyên môn do Sở thể dục thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp.

Đối với các địa phương ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, hải đảo nếu chưa có người đủ tiêu chuẩn quy định tại điểm này thì những người làm công tác văn hoá- xã hội, đoàn thanh niên, những hạt nhân phong trào thể dục thể thao...được xét làm cộng tác viên.

2. Cộng tác viên thể dục, thể thao (sau đây gọi là cộng tác viên) được cấp thẻ theo mẫu thống nhất do Ủy ban Thể dục thể thao phát hành (mẫu 01 kèm theo Thông tư này). Căn cứ quy định tại điểm 1 mục này, Phòng văn hoá thông tin- thể dục thể thao cấp huyện cấp thẻ cộng tác viên cho những cá nhân đủ tiêu chuẩn với thời hạn tùy thuộc vào khả năng và nhu cầu sử dụng cộng tác viên.

3. Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, gửi bộ hồ sơ đến Phòng văn hoá thông tin- thể dục thể thao cấp huyện đề nghị cấp thẻ cho cộng tác viên, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị cấp thẻ cộng tác viên của Ủy ban nhân dân cấp xã (mẫu 02 kèm theo Thông tư này);
- Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy xác nhận về trình độ chuyên môn;
- Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ của cơ sở y tế đa khoa cấp huyện trở lên;
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú hoặc cơ quan công tác;
- 02 ảnh 3 x4.

b) Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ vào tiêu chuẩn chuyên môn và nhu cầu sử dụng cộng tác viên, Phòng Văn hoá thông tin- thể dục thể thao cấp thẻ cộng tác viên. Trường hợp không cấp phải nêu rõ lý do bằng văn bản.

4. Hàng năm, Sở thể dục thể thao thống kê nhu cầu sử dụng cộng tác viên trên địa bàn để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 112/2007/NĐ-CP.